# **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **HỢP ĐỒNG MUA BÁN**

#### Số: /2015/HĐMB/SĐ5- ……

### V/v: Mua bán que hàn D4-J421, phục vụ thi công công trình thủy điện Lai Châu

**Căn cứ**:

*- Bộ luật dân sự số: 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;*

*- Luật thương mại số: 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;*

*- Nhu cầu và khả năng của hai Bên.*

Hôm nay, ngày tháng 03 năm 2015, tại trụ sở Công ty cổ phần Sông Đà 5, chúng tôi gồm:

**I. BÊN MUA (BÊN A): CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5**

Địa chỉ : Tầng 5, Tháp B, tòa nhà HH4, Khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 0422255586 Fax: 04 22255558

Tài khoản : 102010000866042 tại Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Sông Nhuệ

Mã số thuế : 0100886857

Đại diện : Ông **Trần Văn Huyên** Chức vụ: Tổng giám đốc

**II. BÊN BÁN (BÊN B):..........**

Địa chỉ : ...............

Điện thoại : ............... Fax: ...............

Số tài khoản : ............... tại Ngân hàng ...............

Mã số thuế : ...............

Đại diện : Ông **...............**Chức vụ: **Giám đốc**

Hai Bên thống nhất ký ký kết hợp đồng mua bán với các điều khoản sau:

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên mua đồng ý mua và Bên bán que hàn D2-J421, phục vụ thi công tại công trình thủy điện Lai Châu thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu theo tên gọi, số lượng, đơn giá và giá trị Hợp đồng cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên gọi - quy cách** | **ĐVT** | **Số lượng** | **Đơn giá (VNĐ)** | **Thành tiền (VNĐ)** |
| 1 | Que hàn D4-J421 | Kg | 16.200,00 |  | xxxxx |
| **Tổng cộng trước thuế** | **xxxxx** |
| Thuế GTGT 10% | xxxxx |
| **Tổng cộng giá trị hợp đồng** | **xxxxx** |

(**Bằng chữ**.............)

Giá trị Hợp đồng đã bao gồm tất cả thuế phí và chi phí vận chuyển giao hàng tại điểm theo quy định tại Khoản 2.2 của Hợp đồng, các khoản chi phí khác có liên quan và lợi nhuận của Bên Bán.

**ĐIỀU 2: THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN:**

**2.1. Thời gian giao hàng**: Trước ngày 21/3/2015.

**2.2. Địa điểm giao nhận**: Tại kho của Bên Mua tại Công trình thủy điện Lai Châu thuộc địa phận thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu

**2.3. Phương thức giao nhận:**

Khi nhận hàng, Bên mua có trách nhiệm cử cán bộ kiểm nhận phẩm chất, quy cách hàng hóa. Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng thì lập biên bản tại chỗ, yêu cầu bên bán có trách nhiệm đổi hàng mới đúng tiêu chuẩn cam kết.

**ĐIỀU 3: QUY CÁCH CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM**

* Đúng yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; đúng kích thước, chủng loại như theo quy định tại điều 1
* Hàng mới 100%, chính hãng, chưa qua sử dụng, có đầy đủ chứng chỉ xuất xứ và chất lượng lô hàng của nhà sản xuất;
* Xuất xứ: ……………………….;
* Bên mua có quyền trả lại và Bên bán có trách nhiệm đổi hàng hóa thay thế với cam kết chất lượng như đã cam kết theo hợp đồng trong trường hợp hàng hóa bên B giao không đúng chủng loại, kích thước không đạt chất lượng.

**ĐIỀU 4: THANH TOÁN HỢP ĐỒNG**

**4.1. Thanh toán:**

* Bên A sẽ thanh toán đến 100% giá trị Hợp đồng (bao gồm cả số tiền đã tạm ứng) trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày Bên Bán bàn giao đầy đủ hàng hóa và hồ sơ thanh toán hợp lệ cho Bên Mua.
* Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Biên bản bàn giao hàng hóa;

+ Giấy chứng chỉ và xuất xứ của lô hàng;

+ Hóa đơn GTGT do Bên bán xuất;

+ Công văn đề nghị thanh toán.

**4.2. Hình thức thanh toán:** Bằng chuyển khoản.

**4.3. Đồng tiền thanh toán:** Việt Nam đồng.

**ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

**5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua:**

* Tạo mọi điều kiện để Bên bán giao hàng đúng thời hạn của hợp đồng
* Cử cán bộ chuyên trách kiểm tra quy cách, chất lượng và ký xác nhận biên bản bàn giao hàng hóa với Bên Bán;
* Bố trí nhân lực, thiết bị bốc dỡ hàng hóa nhanh chóng để giải phóng phương tiện vận chuyển cho Bên Bán;
* Từ chối nhận hàng nếu hàng hóa do Bên Bán cung cấp không đảm bảo về chất lượng, không đúng chủng loại như đã quy định trong hợp đồng, không có đầy đủ chứng chỉ chất lượng, xuất xứ theo quy định của Hợp đồng;
* Thanh toán cho Bên Bán theo đúng cam kết của hợp đồng;
* Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên Bán:**

* Giao hàng cho Bên Mua theo đúng quy cách, chất lượng, đúng thời gian và địa điểm như trong hợp đồng;
* Bảo đảm chất lượng và bảo hành hàng hóa cung cấp theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất;
* Trong trường hợp Bên Bán giao hàng không đảm bảo về chất lượng, không đúng chủng loại thì Bên Bán phải chịu mọi phí tổn liên quan đến việc đổi trả lại hàng hóa theo đúng chất lượng, đúng chủng loại đã cam kết trong Hợp đồng, đồng thời chịu các chi phí phát sinh cho Bên Mua;
* Xuất hóa đơn chứng từ hợp lệ của lô hàng cho Bên Mua;
* Cung cấp đầy đủ giấy tờ liên quan đến xuất xứ hàng hóa, chứng chỉ chất lượng cho Bên Mua;
* Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

**ĐIỀU 6: BẤT KHẢ KHÁNG**

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lụt, thời tiết xấu, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh, các nguy cơ xảy ra chiến tranh, biểu tình, bạo loạn và các thảm họa khác chưa lường hết được hoặc sự thay đổi chính sách hoặc sự ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền.

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng (trừ trường hợp vượt quá khả năng khắc phục của một Bên). Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải nỗ lực:

* Tiến hành ngay các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
* Trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ xảy ra trường hợp bất khả kháng hoặc sau khi nhận thức rõ trường hợp bất khả kháng, phải thông báo cho Bên còn lại về việc đã xảy ra, tình huống, nguyên nhân gây ra trường hợp bất khả kháng bao gồm thông tin về ngày bắt đầu xảy ra, việc tạm dừng và nghĩa vụ cũng như công tác thực hiện nào bị cản trở;
* Trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, đưa ra thông báo cho Bên còn lại.
* Ngay sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, phải tiến hành lại công việc và nghĩa vụ đã bị tạm dừng

-Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ của mình theo hợp đồng.

**ĐIỀU 7: PHẠT KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

* Vi phạm thời hạn giao hàng: Trường hợp Bên Bán vi phạm về thời hạn giao hàng thì Bên Bán phải chịu phạt với mức phạt 1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm giao hàng. Trường hợp quá hạn giao hàng 10 ngày so với thời gian quy định tại Khoản 2.1 của Hợp đồng mà Bên Bán chưa giao hàng được coi là Bên Bán không giao hàng, khi đó Bên Bán chịu phạt 12% giá trị Hợp đồng.
* Vi phạm chất lượng: Nếu Bên mua phát hiện hàng hóa không đạt yêu cầu chất lượng như đặc tính kỹ thuật cam kết trong hợp đồng thi Bên bán phải thay thế sản phẩm đó bằng kinh phí của mình và chịu các chi phí cho đơn vị kiểm tra chất lượng do Bên mua chọn khi thấy còn nghi ngờ về chất lượng. Đồng thời Bên Bán phải chịu phạt 10% giá trị Hợp đồng.
* Trường hợp quá hạn thanh toán Bên Mua vẫn chưa thanh toán đủ tiền mua hàng cho Bên Bán thì Bên Mua phải chịu phạt chậm thanh toán bằng 150% mức lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tính trên số tiền chậm thanh toán và thời gian chậm thanh toán.
* Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm ghi trong hợp đồng này dẫn đến thiệt hại về kinh tế cho bên kia thì phải chịu bồi thường toàn bộ các giá trị thiệt hại đó.

**ĐIỀU 8 ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp đồng, không đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ hợp đồng, bên nào vi phạm mà không có sự bàn bạc thống nhất (bằng văn bản) của cả hai bên sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
* Trong quá trình thực hiện hai bên phối hợp thường xuyên để thực hiện hợp đồng, nếu có những khó khăn vướng mắc hai bên phải kịp thời thông báo và bàn bạc giải quyết (lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).
* Trong trường hợp phải lập thêm các phụ lục hợp đồng thì các phụ lục này được coi là một phần của hợp đồng.
* Các điều khoản không ghi trong hợp đồng này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành và các văn bản pháp luật về hợp đồng.
* Các vấn đề tranh chấp, nếu hai Bên không giải quyết được bằng thương lượng trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp thì hai bên thống nhất về khiếu nại đến Toà án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết.Phán quyết của tòa là quyết định cuối cùng bắt buộc các Bên phải có nghĩa vụ thực hiện. Các chi phí về kiểm tra, giám định và phán xử do bên có lỗi chịu.

**ĐIỀU 9: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, hết hiệu lực và tự động thanh lý sau 15 (mười lăm) ngày kể từ khi hai bên hoàn tất các nghĩa vụ của mình quy định trong hợp đồng (bao gồm cả nghĩa vụ tài chính).

- Hợp đồng này được lập thành 05 (năm) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên Mua giữ 03 (ba) bản, Bên Bán giữ 02 (hai) bản làm cơ sở thực hiện./.

 **ĐẠI DIỆN BÊN BÁN ĐẠI DIỆN BÊN MUA**